

Số: /BC-ĐKT

Đắk Nông, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh (PCI) năm 2022

Thực hiện Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2022-2025. Để tiếp tục thúc đẩy, đánh giá việc thực thi nhiệm vụ của các ngành, các cấp, các địa phương trong việc triển khai những hành động, giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao thứ hạng của tỉnh Đắk Nông trong bảng xếp hạng PCI năm 2022 và những năm tiếp theo; Đoàn kiểm tra đã xây dựng Kế hoạch số 1916/KH-ĐKT ngày 10/8/2022 và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đoàn¹. Theo đó, Đoàn đã tiến hành kiểm tra 18 đơn vị, gồm 14 sở, ngành: Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động, Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Cục thuế tỉnh, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Cục quản lý thị trường tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và 04 huyện: Cư Jut, Krông Nô, Tuy Đức và Đắk G'long.

Các đơn vị được lựa chọn làm đối tượng kiểm tra là những đơn vị làm đầu mối các chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số PCI, DDCI và những đơn vị triển khai các nhiệm vụ trực tiếp liên quan đến công tác hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư; tác động trực tiếp đến môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh. Trong 18 đơn vị được kiểm tra năm 2022, có 04 đơn vị, gồm: Sở Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội là những đơn vị kiểm tra lần thứ 2; còn lại là các đơn vị được kiểm tra lần đầu tiên.

Đoàn đã tiến hành kiểm tra, làm việc với các cơ quan, đơn vị bắt đầu từ ngày 13/9/2022, kết thúc vào ngày 19/10/2022; nội dung kiểm tra tiếp tục tập trung vào các nhóm vấn đề trọng tâm trong việc triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đại diện cho các nội dung, chỉ tiêu đánh giá trong 10 chỉ số thành phần PCI và 08 Chỉ số thành phần DDCI đó là: công tác chỉ đạo điều hành; cải cách hành chính; đội ngũ cán bộ công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ; thông tin tuyên truyền; hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, làm việc với các đơn vị, Đoàn kiểm tra 1284 báo cáo kết quả cụ thể như sau:

¹ Thông báo phân công nhiệm vụ số 2195/TB-ĐKT ngày 14/9/2022.

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành:

Để tăng cường các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thời gian qua, UBND tỉnh Đắk Nông đã chỉ đạo rất quyết liệt thông qua một số chương trình, kế hoạch lớn như: Kế hoạch số 710/KH-UBND ngày 07/10/2021 về triển khai Chương trình số 23-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 về Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2022; Gần đây nhất là Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông.

Ngay sau khi UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch nói trên, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện đã chú trọng công tác chỉ đạo, tập trung nghiên cứu, phân tích chi tiết từng chỉ số thành phần trên cơ sở kết quả PCI 2021 và ban hành chương trình/kế hoạch hành động năm 2022 với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực; có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc. Việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này đã trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm, được triển khai tại các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần, tháng, quý của các đơn vị.

Một số đơn vị đã ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai kịp thời, điển hình: Văn phòng UBND tỉnh; Cục thuế tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Cục quản lý thị trường; Các Sở: Công Thương, Y tế, Tư pháp, Giao thông - Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội. So với năm 2021, Kế hoạch năm 2022 của các đơn vị đã bám sát vào việc triển khai các giải pháp, nhiệm vụ, chỉ tiêu do UBND tỉnh giao; thể hiện cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các chỉ tiêu, chỉ số do đơn vị mình phụ trách. Bên cạnh việc ban hành kế hoạch triển khai nhiệm vụ để cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), có những đơn vị đã ban hành kế hoạch để cải thiện bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, địa phương (DDCI)².

2. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ:

a) Về công tác Cải cách hành chính trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh:

Cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, giải pháp trọng tâm để tiết kiệm chi phí chính thức và không chính thức cho cộng đồng doanh nghiệp, dân doanh. Qua kiểm tra, theo dõi việc thực hiện của 18 đơn vị cho thấy, ngay từ những ngày đầu năm 2022, các cơ quan, đơn vị đã tiến hành

² Kế hoạch số 961/KH-VPUBND ngày 22/8/2022 của Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 59/KH-SNN ngày 30/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

rà soát kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những bất cập do quy định chưa cụ thể, chông chéo, mâu thuẫn gây khó khăn hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022³. Theo kế hoạch, tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa 50 TTHC, đến nay, đã rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 37 TTHC⁴ và giảm 20% thời gian theo quy định⁵.

Việc đồng bộ thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và kết nối sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đã được các cơ quan đẩy mạnh thực hiện. Hiện nay, tổng số thủ tục hành chính tỉnh Đắk Nông đang triển khai là **1.703** TTHC, trong đó TTHC được cung cấp dịch vụ mức độ 4 là **654** (chiếm 38%), mức độ 3 là **427** (25%), mức độ 2 là **622** (37%). Đã thực hiện đồng bộ thành phần hồ sơ Thủ tục hành chính với Cổng dịch vụ công Quốc gia trên 1.600 thủ tục, đã kết nối cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên Cổng dịch vụ công Quốc gia là 500 TTHC. 100% thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh được xây dựng quy trình giải quyết một cửa điện tử, một cửa liên thông điện tử⁶.

Từ ngày 10/12/2021 đến ngày 31/8/2022, Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đã tiếp nhận 48.750 hồ sơ, trong đó: 37.367 hồ sơ trực tuyến (chiếm 76,65%); 798 dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3,4), trong đó, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 có 220 dịch vụ, chiếm 27,6%; mức độ 4 có 578 dịch vụ, chiếm 72,4%.

Các ngành và địa phương đã tích cực triển khai kế hoạch chuyển đổi số theo Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh trên cơ sở Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; hướng tới cải thiện 08 chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của tỉnh năm 2022⁷. Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực đã và đang mang lại hiệu quả thiết thực cho cộng đồng doanh nghiệp, nhất là trong lĩnh vực thuế, y tế, đăng ký kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm⁸.

b) Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ:

³ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022.

⁴ UBND tỉnh đã ban hành 21 Quyết định công bố Danh mục TTHC của các Sở, Ban, ngành, trong đó, công bố mới 78 TTHC; bãi bỏ 56 TTHC; thay thế 09 TTHC; sửa đổi bổ sung 40 TTHC. Hiện nay, tổng số TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh: **1.703** TTHC, trong đó: Cấp tỉnh 1.398 TTHC; cấp huyện 192 TTHC, cấp xã 113 TTHC.

⁵ Riêng lĩnh vực Giao Thông vận tải đã tham mưu UBND tỉnh cắt giảm 20% thời gian giải quyết so với quy định đối với 30 TTHC.

⁶ Báo cáo số 551/BC-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh.

⁷ 08 chỉ số đánh giá DTI: Nhận thức số, Thể chế số, Nhân lực số, Hoạt động Chính quyền số, Hạ tầng số, Kinh tế số, Xã hội số, ATTT mạng.

⁸ Lĩnh vực thuế: 100% doanh nghiệp sử dụng dịch vụ kê khai Thuế điện tử; niêm yết công khai TTHC bằng mã QR-Code; Lĩnh vực y tế: 118/144 thủ tục lĩnh vực y tế được cung ứng dịch vụ công mức độ 3,4; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, huyện; Đăng ký kinh doanh: 100% hồ sơ đăng ký kinh doanh đã được cung cấp mức độ 4; Lĩnh vực nông nghiệp: Đã thực hiện hỗ trợ đưa hàng nông sản đạt tiêu chuẩn OCOP, VIETGAP, ... lên sàn 02 thương mại voso.vn và postmart.vn; hỗ trợ lên sàn thương mại điện tử cho 630 sản phẩm, trong đó có 47/47 sản phẩm OCOP và 583 sản phẩm nông nghiệp khác; Tổng số hộ sản xuất nông nghiệp đã được số hóa thông tin là 111.390 hộ, đạt 92,8%.

Qua kiểm tra và từ kết quả đánh giá Chỉ số PCI 2021 của tỉnh Đắk Nông cho thấy: gánh nặng chi phí thời gian và chi phí không chính thức khi thực hiện TTHC giảm rõ rệt. Trong đó, chỉ số chi phí thời gian đạt 7,57 điểm, tăng 0,34 điểm, đứng thứ 28 cả nước và Chi phí không chính thức đạt 6,90 điểm, tăng 0,36 điểm, đứng thứ 38 cả nước. Một số chỉ tiêu liên quan đến đội ngũ cán bộ xử lý công việc được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao: 86% Doanh nghiệp đánh giá cán bộ Nhà nước thân thiện; 71% Doanh nghiệp không cần đi lại nhiều lần để lấy dấu và chữ ký; 69% Doanh nghiệp đánh giá thủ tục giấy tờ đã đơn giản hơn; 90% Doanh nghiệp đánh giá Cán bộ nhà nước giải quyết công việc hiệu quả; chỉ có 51% doanh nghiệp đồng ý có hiện tượng những nhiều khi giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp là phổ biến⁹. Điều đó phản ánh kết quả cho những nỗ lực thực tế của các cấp, các ngành và địa phương, trong đó có các đơn vị được kiểm tra trong thời gian qua.

Trên cơ sở kết quả đánh giá PCI và những tồn tại đã được chỉ ra trong đợt kiểm tra PCI năm 2021, trong những tháng đầu năm 2022, nhiều hành động, giải pháp thiết thực nhằm nâng cao tinh thần, trách nhiệm, thúc đẩy việc thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giải quyết công việc cho doanh nghiệp, người dân được các cơ quan chuyên môn và các ngành, địa phương triển khai. Một số hoạt động nổi bật phải kể đến:

Công tác kiểm tra, thanh tra công vụ đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trong lĩnh vực liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho các hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp (gọi chung là doanh nghiệp). Cụ thể: đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh tại các đơn vị trực tiếp xử lý các thủ tục hành chính liên quan đến cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh...; kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực đất đai tại UBND thành phố Gia Nghĩa và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Gia Nghĩa và các huyện trên địa bàn tỉnh; tổ chức kiểm tra công vụ theo Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 tại 08 đơn vị cấp xã của UBND huyện Tuy Đức và 07 đơn vị cấp xã thuộc UBND huyện Đắk Glong; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắk Song. Qua kiểm tra, cơ quan chuyên môn đã phát hiện các tồn tại, hạn chế và đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý nghiêm đối với các cá nhân có hành vi sai phạm, gây khó khăn cho các tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính¹⁰.

Các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh cũng được tăng cường. Trong 09 tháng đầu năm 2022,

⁹ Theo kết quả đánh giá DDCI 2021, Các tiêu chí “Tỷ lệ % doanh nghiệp có trả chi phí không chính thức”, “Hiện tượng những nhiều là phổ biến khi giải quyết TTHC hoặc công việc liên quan tại các sở, ban, ngành”, và “Công việc đạt kết quả hơn sau khi chi trả CPKCT được DN đánh giá có sự cải thiện với mức giảm trung vị lần lượt là 3,3%, 7,1% và 16%.

¹⁰ Tổ Kiểm tra Công vụ 818 đã đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo cấp có thẩm quyền làm rõ các sai phạm, hạn chế, khuyết điểm để xử lý, kỷ luật đúng quy định những tập thể, cá nhân có liên quan trong việc cấp GCNQSDĐ tại UBND huyện Đắk Song theo báo cáo số 209-BC/TKT ngày 12/10/2022.

đã có hơn 1.000 lượt lãnh đạo, công chức, viên chức từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường trên địa bàn tỉnh được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về các chỉ số PCI, DDCI, cải cách hành chính, chuyển đổi số, hỗ trợ pháp lý¹¹ do các chuyên gia hàng đầu của VCCI Việt Nam, chuyên gia cải cách hành chính trong nước truyền đạt.

Bên cạnh đó, cơ quan chuyên môn cũng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 về Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông để quy định các chuẩn mực ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội.

Đây là những hành động đã triển khai của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh, tạo hiệu ứng mạnh mẽ, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đảm bảo tính chuyên nghiệp, liêm chính, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông. Đội ngũ có vai trò rất lớn góp phần cải thiện chỉ số PCI của tỉnh và DDCI của các đơn vị.

c) Về triển khai các hoạt động hỗ trợ cho doanh nghiệp:

Thời gian qua, các sở, ngành, địa phương đã chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc và chủ động triển khai các chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo chức năng, phạm vi quản lý của ngành, đơn vị, địa phương mình¹². Trong đó, công tác hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai các dự án đầu tư trọng điểm; tạo động lực cho phát triển kinh tế-xã hội của địa phương đặc biệt được chú trọng¹³. Chương trình cà phê doanh nhân được

¹¹ Sở Thông tin và Truyền thông tập huấn công tác cải cách hành chính (CCHC), chuyển đổi số; Sở Nội vụ tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức về đạo đức, văn hóa công vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tập huấn PCI, DDCI; Sở Công Thương tổ chức Hội nghị trực tuyến thông tin, tuyên truyền về các sự kiện hội nhập quốc tế nổi bật và hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP); Sở Tư pháp tập huấn công tác hỗ trợ pháp lý...

¹² UBND huyện Cư Jut đã tiến hành khảo sát nhu cầu đào tạo lao động, nhu cầu nhà ở cho lao động trong các doanh nghiệp thuộc khu nghiệp Tâm Thắng. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức các phiên giao dịch việc làm, đào tạo nghề nghiệp cho 4.942 người, đạt 124% so với kế hoạch năm, số lao động được tạo việc làm trong 09 tháng đầu năm 2022 là 14.597 lượt người, đạt 81,09% so với kế hoạch năm, chiếm 107,06 % so với cùng kỳ năm 2021; trong đó số lao động được tạo việc làm mới và việc làm tăng thêm trong nước là 14.271 lượt người, chiếm 97,76% tổng số lao động được tạo việc làm. Sở Công Thương hỗ trợ gần 50 doanh nghiệp tham gia các hoạt động hội chợ, triển lãm trong và ngoài tỉnh; Sở Tư pháp triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua công tác tư vấn trực tiếp và tuyên truyền.

¹³ UBND huyện Cư Jut đã hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt triển khai Dự án Bệnh viện Xuyên Á; Sở Giao Thông vận tải tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, thu hút đầu tư các dự án giao thông trọng điểm dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 đoạn KM 817:-KM 887 theo hình thức BOT; tuyến đường cao tốc Bắc-Nam phía tây, đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) và Dự án đường sắt Chơn Thành (Bình Phước) - Đắk Nông; Sở Công Thương tham mưu, xử lý đề nghị của Công ty TNHH MTV Năng lượng Đắk N'Drung Đắk Nông về thỏa thuận điều chỉnh hướng tuyến đường dây 220 kV đầu nối các Nhà máy điện gió Đắk N'Drung 1, 2, 3 (đoạn từ G29-G33) và việc gia hạn cơ chế giá FIT các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh; bổ sung quy hoạch dự án Nhà máy điện gió của Công ty Cổ phần Tập đoàn và Đầu tư Việt Phương; chủ trương xây dựng cột đo gió dự án nhà máy điện gió Đắk Hòa giai đoạn 2 theo đề nghị của Công ty Envision Energy; đề xuất nghiên cứu, khảo sát dự án thủy điện tích năng Tà Đùng và Đắk Sín của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hưng Hải; bổ sung quy hoạch dự án điện gió Hòa Phát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát... Sở

khởi động lại sau thời gian bị gián đoạn do đại dịch Covid-19 đã thu hút sự quan tâm, tham gia của cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Công tác hậu kiểm các dự án đầu tư luôn được các ngành và địa phương phối hợp theo dõi, quản lý và hỗ trợ thường xuyên. Trong 09 tháng đầu năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra 14 dự án theo Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Qua đó, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho từng dự án; UBND các huyện Krông Nô, Cư Jut, Tuy Đức và Đắk Glong, Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh đã chủ động nắm bắt tình hình hoạt động các dự án triển khai trên địa bàn, trong Khu Công nghiệp và khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ hoặc đề xuất các cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp: Đã cắt giảm thanh tra, kiểm tra tại 124 doanh nghiệp trong tổng số 516 doanh nghiệp đưa vào dự kiến kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 (giảm 24%)¹⁴. Các đơn vị đã thực hiện công khai kết luận thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và các đơn vị; công khai số điện thoại nóng, kênh thông tin Zalo để tiếp nhận phản ánh các cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp hoặc không có trong chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt hoặc chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền để kịp thời có biện pháp chấn chỉnh.

Để tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn của đại dịch, đẩy nhanh tốc độ phục hồi kinh tế trong năm 2022, các ngành đã tích cực triển khai các chính sách hỗ trợ của Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình, tập trung vào các nội dung hỗ trợ miễn, giảm thuế, giảm các loại phí, lệ phí, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí¹⁵...; hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ¹⁶.

d) Về công tác thông tin, tuyên truyền:

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ động hỗ trợ một số công ty, tập đoàn lớn khảo sát đầu tư vào tỉnh như Công ty Cổ phần Thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao về lĩnh vực chế biến nông sản, trái cây; Tập đoàn Hùng Nhon chuyên về lĩnh vực chăn nuôi, giống vật nuôi; Công ty TNHH MTV Vạn Thương Đắk Nông về dược liệu, nông nghiệp công nghệ cao; Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng về phát triển vùng nguyên liệu dược liệu; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm.

¹⁴ Đến nay, có 14 đơn vị đã triển khai 325 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 433 doanh nghiệp. Trong đó, có 246 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, 79 cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất; đã ban hành 292 kết luận thanh tra, kiểm tra tại 292 doanh nghiệp. Qua thanh tra, kiểm tra thu hồi 5.882,4 triệu đồng sai phạm và xử phạt vi phạm hành chính 3.177,2 triệu đồng.

¹⁶ Cục thuế tỉnh đã miễn, giảm cho 681 người nộp thuế với hơn 150 tỷ đồng; gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất trên 1.800 tỷ đồng; Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh triển khai cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay, phí cho vay, cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc và khôi phục sản xuất bị gián đoạn, triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất 2% từ nguồn ngân sách nhà nước 40.000 tỷ đồng, ưu tiên dòng vốn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã tập trung hỗ trợ cho vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và nguồn ngân sách tỉnh ủy thác qua ngân hàng CSXH cho vay giải quyết việc làm đã xét duyệt cho vay 3.723 dự án với số tiền cho vay 170.365 triệu đồng, chủ yếu cho vay trực tiếp người lao động. Hỗ trợ tạo việc làm thêm cho khoảng 3.723 lao động.

Qua kiểm tra hồ sơ và thực tế triển khai tại 18 đơn vị cho thấy, việc công bố, niêm yết, công khai thông tin được các sở ngành, địa phương chú trọng, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các ngành, địa phương được công khai bằng nhiều hình thức: Niêm yết trực quan bằng mã QR-Code, bao gồm đầy đủ thông tin về các lĩnh vực TTHC, niêm yết bằng giấy tại trụ sở, tại trang thông tin điện tử, công tiếp nhận và trả kết quả một cửa, sử dụng máy tra cứu bằng màn hình cảm ứng đặt tại bộ phận một cửa,...

Thêm vào đó, các đơn vị cũng đã tích cực tuyên truyền về hoạt động của ngành, đơn vị, địa phương mình; thông tin về kết quả cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, Chỉ số Cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2021 và các thông tin về tình hình kinh tế-xã hội những tháng đầu năm 2022. Công tác thông tin, tuyên truyền đã truyền tải những thông tin cần biết cho hoạt động sản xuất kinh doanh đến cộng đồng doanh nghiệp, dân doanh qua các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh), trên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Điển hình như Cục thuế tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng; Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh¹⁷.

Sở Thông tin và Truyền thông đã thường xuyên theo dõi, đánh giá công tác tuyên truyền của các sở, ngành, địa phương trên Trang thông tin điện tử; các cơ quan truyền thông (Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh) đã tăng cường thời lượng phát sóng, chuyên trang, chuyên đề, số lượng tin, bài để tuyên truyền các nội dung, nỗ lực của chính quyền địa phương về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên sóng phát thanh, truyền hình và các hạ tầng mạng xã hội website, facebook, zalo¹⁸.

II. TỒN TẠI HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN CHỦ YẾU

1. Về tồn tại, hạn chế

a) Việc triển khai thực hiện các chương trình/kế hoạch:

¹⁷ Riêng Cục Thuế đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông, Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh Đắk Nông, Báo Đắk Nông tuyên truyền triển khai ứng dụng Thuế điện tử cho thiết bị di động eTax Mobile tại tỉnh Đắk Nông chuyên mục “eTax Mobile - bước đột phá giúp giảm chi phí, thời gian và rủi ro cho NNT” và 01 phóng sự phản ánh về “Kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm”; thực hiện 11 Chuyên trang “Thuế Nhà nước”, về việc chấp hành nghĩa vụ thuế của người nộp thuế tại huyện Đắk R’Lấp và công tác triển khai, vận hành hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; hướng dẫn người nộp thuế chuyển đổi từ hộ kinh doanh khoán sang hộ kê khai thuế (nếu đủ điều kiện) và thực hiện chế độ kế toán hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Phối hợp với Đài PT&TH tỉnh Đắk Nông xây dựng chuyên mục “Thuế và cuộc sống” 03 chuyên mục. Thực hiện tuyên truyền hơn 50 tin, bài, trên Trang điện tử của Cục Thuế, Zalo Official Account; 07 bảng tin trên kênh Youtube của Cục Thuế và các trang thông tin cơ sở của các đơn vị phối hợp ngoài Ngành về các chính sách thuế mới được sửa đổi, bổ sung. Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên cung cấp thông tin, văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh: 71 văn bản trong giai đoạn gần nhất 23/8/2022-23/9/2022. Trang thông tin điện tử của Sở Y tế thường xuyên được cập nhật kịp thời, lượng truy cập tương đối cao, trung bình trên 1.000 lượt/ngày.

¹⁸ Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đang phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Chuyên đề về thu hút đầu tư được phát trên sóng chính và qua kênh truyền hình nên các nền tảng mạng xã hội.

Còn tình trạng chậm trễ trong việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại một số đơn vị, như UBND các huyện Cư Jut, Tuy Đức và Đắk G'long¹⁹.

Mặc dù đã ban hành kế hoạch có sự phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban thuộc đơn vị nhưng qua kiểm tra 04 huyện cho thấy việc xây dựng kế hoạch của các huyện còn rập khuôn theo văn bản của tỉnh, chưa cụ thể hóa các nhiệm vụ cho phù hợp với đặc thù điều kiện, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương mình.

Một thực tế tồn tại chung là nhiều đơn vị chưa chú trọng vào nghiên cứu các chỉ số, chỉ tiêu đánh giá trong bộ chỉ số DDCI để có kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế của cơ quan, đơn vị mình.

Các đơn vị được giao làm đầu mối các chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số PCI đã ban hành kế hoạch triển khai các chỉ số thành phần trong nội bộ cơ quan²⁰, đơn vị mình nhưng chưa thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các chỉ tiêu trong cùng Chỉ số.

b) Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ:

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong công tác giải quyết hồ sơ, công việc liên quan đến doanh nghiệp nhưng tỷ lệ hồ sơ trả lại còn nhiều²¹ do không đủ điều kiện giải quyết, trong đó, có các hồ sơ thuộc lĩnh vực do một số cơ quan, đơn vị được kiểm tra như Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,... Một trong những nguyên nhân hồ sơ trả lại là do cán bộ chưa hướng dẫn rõ ràng, đầy đủ và chi tiết.

Trong năm 2021, Chỉ số tính năng động và tiên phong của lãnh đạo, trong đó có vai trò người đứng đầu được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận và đánh giá cao với 6,79 điểm, tăng 1,23 điểm, đứng thứ 33 cả nước. Tuy nhiên, một số tiêu chí đánh giá thể hiện sự tiên phong giải quyết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; giải quyết nhanh chóng và triệt để các vấn đề của doanh nghiệp vẫn cần sự quan tâm của các ngành, địa phương và cải thiện trong thời gian tới²²; đặc biệt là đối với các cơ quan cấp huyện. Một số tiêu chí đánh giá về khả năng vận dụng linh hoạt chính sách, chủ trương, quy định pháp luật của lãnh đạo cấp huyện; có hiện tượng trì hoãn/chậm trễ cấp huyện khi thực hiện các quyết định/chủ trương của cấp trên; cấp huyện chủ động nghiên cứu, trao đổi trong việc giải quyết những vấn đề mới phát sinh; cấp huyện kịp thời nắm bắt và có

¹⁹ UBND huyện Cư Jut ban hành Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 10/10/2022 triển khai Quyết định 1189/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh; UBND huyện Tuy Đức ban hành Kế hoạch số 25/KH –UBND ngày 10/12/2021 về triển khai Kế hoạch 710/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh; UBND huyện Đắk G'long ban hành Kế hoạch số 160a/KH-UBND ngày 20/11/2021 về triển khai Kế hoạch 710/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh.

²⁰ Sở Tài nguyên và Môi trường, Lao động – Thương binh và Xã hội.

²¹ Trong 9 tháng đầu năm 2022, có 3.034 hồ sơ trả lại (chiếm 6,13%). Trong đó, Bảo hiểm xã hội là 2.697 hồ sơ (chiếm 88,89%), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 173 hồ sơ, Sở Y tế 48 hồ sơ, Sở Xây dựng 41 hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường 30 hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư 13 hồ sơ, các lĩnh vực khác 32 hồ sơ.

²² Theo Đánh giá DDCI 2021, 42% DN cho rằng “Lãnh đạo Sở, ban, ngành chưa giải quyết nhanh chóng và triệt để các vấn đề cụ thể của doanh nghiệp; tiêu chí “Lãnh đạo sở, ban, ngành có tinh thần dám quyết/dám làm và dám chịu trách nhiệm” có trung vị giảm 3,7% so với năm 2020.

phương án xử lý những cất cấp, vướng mắc của DN trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình đều có xu thế giảm so với năm 2020.

Đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, công tác liên quan đến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các Sở, Ban ngành đã được các sở, ngành, địa phương chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nhưng vẫn còn mỏng và thiếu kinh nghiệm. Chưa đáp ứng được nhu cầu cần hỗ trợ của cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Về công tác thông tin tuyên truyền:

Theo kết quả đánh giá PCI 2021, Chỉ số thành phần Tính minh bạch của tỉnh tiếp tục giảm điểm và tụt hạng so với năm 2020 với 4,92 điểm, giảm 1,12 điểm, đứng thứ 60 cả nước, thấp hơn điểm trung vị là 1,1 điểm. Kết quả kiểm tra PCI năm 2021 cũng đã chỉ ra những điểm quan trọng, mấu chốt đang ảnh hưởng đến chỉ số này đó là chất lượng thông tin cung cấp và thái độ cung cấp thông tin của cán bộ.

Hiện nay, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành vẫn là kênh tuyên truyền, quảng bá, công bố thông tin chính thống, làm cơ sở để đánh giá Chỉ số Tính minh bạch trong bộ Chỉ số PCI. Tuy nhiên, chất lượng Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang Thông tin điện tử trong tỉnh còn khá hạn chế, nội dung rất nghèo nàn, thông tin chưa kịp thời, độ mở thấp, giao diện chưa thân thiện, chưa mở rộng các tính năng kết nối mạng xã hội và tiếp nhận thông tin trực tuyến. Tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá thông tin về chính sách hỗ trợ, văn bản tài liệu pháp lý, thủ tục hành chính, văn bản chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh qua các kênh truyền thông này còn rất thấp, từ 30-43%”²³.

Cộng đồng doanh nghiệp nói riêng và tổ chức, cá nhân nói chung rất quan tâm đến công tác công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm để có kế hoạch đầu tư, duy trì và mở rộng sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đến nay vẫn chưa được phê duyệt, việc công khai thông tin quy hoạch về đất của tỉnh rất khó tiếp cận²⁴.

d) Công tác cải cách hành chính trong đầu tư, kinh doanh:

Một số ngành chưa kịp thời, rà soát đề xuất cấp thẩm quyền ban hành các quy định liên thông trong giải quyết TTHC liên quan đến ngành, nhiều cấp như: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.

Còn tình trạng giải quyết trễ hạn nhưng chưa kịp thời thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức như: Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường.

²³ 46% DN đánh giá cần có 'mối quan hệ' để có được các tài liệu của tỉnh; chỉ có 61% DN truy cập vào website của tỉnh; DN phải mất 3 ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn kiểm tra rất khó khăn khi tìm kiếm Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhiều chuyên mục trên Trang thông tin điện tử của UBND huyện Krông Nô và Tuy Đức được cập nhật từ năm 2019.

²⁴ Theo kết quả đánh giá DDCI 2021, Chỉ số tính minh bạch của Sở Tài nguyên và Môi trường đứng thứ 19/19 sở, ngành, trong đó, tỷ lệ doanh nghiệp truy cập vào website của Sở là khá thấp với 73,3%; Tỷ lệ DN cho rằng thông tin trên Website của Sở là hữu ích cũng chỉ đạt 80,3%.

Tỷ lệ doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 rất thấp, chỉ chiếm 11% trong tổng số hồ sơ xử lý trong kỳ; nhiều Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến nay chưa phát sinh hồ sơ. Một số thủ tục đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhưng chưa phù hợp với công tác chuyển đổi số, khó khăn cho cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình triển khai²⁵.

Một số thủ tục hành chính, nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhưng chưa có sự thống nhất giữa các ngành trong quá trình xử lý. Do vậy, có những vướng mắc của doanh nghiệp kéo dài nhưng đến nay chưa được xử lý dứt điểm²⁶.

e) Về công tác hỗ trợ doanh nghiệp:

Có thể nói, trong những năm qua, việc triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp luôn là điểm hạn chế của các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh. Theo kết quả đánh giá PCI 2021, Chỉ số này đạt 6,07 điểm, tăng 0,16 điểm, đứng thứ 52 cả nước, thấp hơn điểm trung vị là 0,79 điểm. Mặc dù tăng điểm so với năm 2020, tuy nhiên điểm số của chỉ số này thấp và chiếm trọng số 20% nên kéo theo chỉ số chung của tỉnh còn thấp.

Các hoạt động nâng cao hiệu biết cho doanh nghiệp trong tỉnh về các FTA Việt Nam đã ký kết, hoạt động đối thoại doanh nghiệp còn hạn chế²⁷; tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng kinh doanh tương đối cao²⁸.

Công tác phối hợp rà soát chồng chéo trong thanh, kiểm tra doanh nghiệp còn bất cập²⁹.

Cho đến nay, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh chưa phát huy hiệu quả, kết quả doanh nghiệp thụ hưởng chính sách đó còn rất hạn chế³⁰ nhưng chính sách mới vẫn chưa được ban hành.

Số lượng, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ở một số ngành có yêu cầu cao về kỹ thuật còn hạn chế. Chi phí doanh nghiệp phải dành cho tuyển dụng và đào tạo lao động cao hơn so với mặt bằng chung của cả nước³¹. Sở Lao động -

²⁵ Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa theo quy định thể hiện trên khổ giấy A3 nên không thể thực hiện ký số điện tử; trường hợp dùng phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ giữa Trung tâm Hành chính công và Sở Y tế.

²⁶ Công tác phối hợp giữa Sở Giao thông và các ngành, đơn vị liên quan để chấn chỉnh tình trạng xe taxi “dù”, xe dịch vụ tự phát; liên quan đến thủ tục đầu nối các cửa hàng xăng dầu vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh giữa Sở Giao thông, Công Thương và Xây dựng.

²⁷ Trong 09 tháng đầu năm 2022, 04/04 huyện khi được kiểm tra chưa tổ chức đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn; Sở Công Thương đã phối hợp với trường Cao đẳng Thương mại – Đà Nẵng tổ chức 01 Hội nghị trực tuyến thông tin, tuyên truyền về các sự kiện hội nhập quốc tế nội bật và hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) cho các đối tượng là cán bộ, công chức các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp hợp tác xã sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

²⁸ Trong 09 tháng đầu năm 2022, tỷ lệ doanh nghiệp giải thể tăng 61,5%, tạm ngừng kinh doanh tăng 58,3% so với cùng kỳ năm 2021.

²⁹ Mặc dù đã rà soát chồng chéo nhưng trong 9 tháng đầu năm 2022, có 04 doanh nghiệp thanh tra, kiểm tra 02 lần do 04 đơn vị thực hiện.

³⁰ Chỉ có 02 doanh nghiệp được hỗ trợ tín dụng và số hộ gia đình hỗ trợ mô hình tưới tiết kiệm, nhà phơi sấy, nhà kính, chuỗi giá trị.

³¹ Theo đánh giá PCI 2021: Chỉ có 25% doanh nghiệp đồng ý tỷ lệ DN đánh giá việc tuyển dụng cán bộ quản lý, giám sát tại tỉnh là dễ dàng; Tỷ lệ chi phí đào tạo lao động trong tổng chi phí kinh doanh của tỉnh là 2.11 (trung vị cả nước 1.51).

Thương binh và Xã hội đã tổ chức các chương trình đào tạo nghề nhưng chủ yếu là đào tạo nghề ngắn hạn cho đối tượng là lao động phổ thông.

2. Nguyên nhân chủ yếu:

Để có thể đưa ra các kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các giải pháp khả thi trong thực tiễn, Đoàn kiểm tra tập trung làm rõ những nguyên nhân nội tại chủ yếu của các cấp, các ngành, địa phương trong quản lý, điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; không đề cập đến nguyên nhân khách quan xuất phát từ tình hình kinh tế-xã hội trong và ngoài nước cũng như điều kiện hạ tầng kinh tế-xã hội của tỉnh. Theo đó, Đoàn đã nhận diện một số nguyên nhân chính trong quá trình kiểm tra tập trung vào những nội dung sau:

- Các đơn vị còn thiếu đôn đốc kiểm tra, giám sát việc xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện các chương trình/kế hoạch.

- Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: thực tế đòi hỏi cán bộ, công chức, viên chức am hiểu chuyên môn, giải quyết công việc hiệu quả ngày càng cao, trong khi đó, số lượng hồ sơ, công việc xử lý ngày càng nhiều, áp lực về thời gian, đúng quy định pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ ngày càng tăng.

- Về công tác thông tin tuyên truyền:

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tại địa phương, đặc biệt là cấp xã đã xuống cấp, hư hỏng, máy tính cấu hình thấp. Đội ngũ CBCCVC của tỉnh, nhất là công chức chuyên trách công nghệ thông tin (CNTT) vừa thiếu và một số còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ dẫn đến việc triển khai ứng dụng CNTT tại một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự hiệu quả. Chưa tạo ra chuyển biến mạnh mẽ trong công tác chuyển đổi số.

Cổng TTĐT tỉnh và hầu hết các Trang TTĐT đã được thiết lập hoạt động từ nhiều năm, đến nay đã lỗi thời, chưa được nâng cấp về kết cấu, tính năng, giao diện; nhất là các chức năng tìm kiếm, chia sẻ, in ấn, lưu trữ không đảm bảo dẫn đến doanh nghiệp không tra cứu được thông tin.

Một số Lãnh đạo các ngành, địa phương chưa quan tâm chỉ đạo việc đẩy mạnh tuyên truyền, cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình cũng như đa dạng hóa các hình thức quảng bá; chưa thực sự quan tâm đến việc cung cấp các thông tin mà Doanh nghiệp mong muốn tìm hiểu, nhất là các thông tin về bản đồ, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch đầu tư công, quy hoạch ngành, lĩnh vực, kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng mới, chính sách ưu đãi đầu tư... trên Trang tin điện tử dẫn đến các thông tin này rất sơ sài, chưa đầy đủ, chưa đồng bộ.

- Về cải cách hành chính trong giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh: đến nay, những hạn chế về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ số, chuyển đổi số để số hóa các dữ liệu, hệ thống thông tin, bản đồ của tỉnh, nhất là trong lĩnh vực đất đai triển khai còn chậm.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân chủ yếu trong thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nói trên, Đoàn Kiểm tra 1284 đề xuất UBND chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Về giải pháp chỉ đạo, điều hành chung:

Đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; tiếp tục đưa các nội dung, nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của cơ quan, đơn vị mình.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành và địa phương tăng cường chỉ đạo, triển khai một số nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 710/KH-UBND ngày 07/10/2021 về triển khai Chương trình số 23-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 26/01/2022 về triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 về Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2022; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh PCI tỉnh Đắk Nông. Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra.

- Chủ động, xây dựng các chương trình, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp có tính chiến lược, dài hạn hơn để hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh sau đại dịch Covid-19.

- Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước đến cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức, viên chức nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức, văn hóa trong thực thi công vụ; xử lý nghiêm đối với công chức, viên chức có biểu hiện những thiếu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, giảm thiểu tối đa chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo:

- Giao các cơ quan, đơn vị làm đầu mối từng chỉ số thành phần (Sở Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh) trong bộ chỉ số PCI chủ động theo dõi,

đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số được giao phụ trách; tránh hình thức, chung chung.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện nhiệm vụ xây dựng Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh Đắk Nông; nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh, tích hợp Cổng thông tin điện tử của tỉnh với Trang thông tin điện tử thành phần của các đơn vị để việc cung cấp thông tin đến doanh nghiệp, người dân kịp thời, chính xác; thường xuyên giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 26/01/2022, Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022”. Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh về bố trí cán bộ công nghệ thông tin tại các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan khẩn trương rà soát các thủ tục hành chính còn vướng mắc, chồng chéo theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ Hành chính công chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát lại quy trình theo dõi xử lý hồ sơ qua phiếu kiểm soát. Trường hợp cần thiết, đề xuất hủy bỏ việc theo dõi qua phiếu kiểm soát quá trình xử lý hồ sơ để thuận lợi cho các cơ quan chuyên môn và phù hợp với công tác chuyển đổi số hiện nay.

- Giao Sở Nội vụ khẩn trương rà soát, tổng hợp danh sách các Ban chỉ đạo, Hội đồng, các tổ chức phối hợp liên ngành khác do Lãnh đạo UBND tỉnh làm Trưởng ban, Chủ tịch Hội đồng và kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả của các tổ chức này. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá thực trạng, tham mưu UBND tỉnh bố trí cán bộ công nghệ thông tin tại các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư thay thế Nghị quyết 06/2018/NQ-HĐND; tăng cường triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp trong khuôn khổ Luật hỗ trợ DNNVV.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của các địa phương; đồng thời, công khai, minh bạch trên các phương tiện truyền thông và thông qua nền tảng số; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai và giải phóng mặt bằng cho doanh nghiệp.

- Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đôn đốc, theo dõi các ngành, địa phương khẩn trương xử lý các khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2794/UBND-KGVX ngày 27/5/2022.

- Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tăng cường hơn nữa các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn cho doanh nghiệp về các hiệp định FTA. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông - Vận tải, Sở Xây dựng và các ngành, địa phương liên quan khẩn trương xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong việc thực hiện các thủ tục liên quan đến xây dựng mới và kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

- Giao các Sở Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Giáo dục đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tăng cường công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện do đơn vị mình chủ trì xử lý, cấp phép.

- Giao Sở Giao thông - Vận tải chủ động tham mưu UBND tỉnh để đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm; tăng cường công tác hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý cho các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh vận tải; chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Xây dựng, UBND cấp huyện hướng dẫn các doanh nghiệp, chủ cửa hàng xăng dầu giải quyết thủ tục hành chính đầu nối cửa hàng xăng dầu vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan chấn chỉnh tình trạng hoạt động xe dịch vụ tự phát.

- Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, đảm bảo tránh chồng chéo trong kiểm tra doanh nghiệp.

- Giao Công an tỉnh triển khai có hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ tài sản và phòng chống cháy nổ, tội phạm tại doanh nghiệp.

- Giao Sở Tư pháp chủ trì, tăng cường triển khai các giải pháp, hoạt động về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Giao Cục Quản lý thị trường tăng cường công tác phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh hàng hóa trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các trường hợp gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng hoặc có tình trạng “găm hàng”.

- Giao Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh nghiên cứu, triển khai thành lập các chi nhánh hoặc Văn phòng Hiệp hội tại các địa phương theo đề xuất của UBND các huyện để tạo cầu nối giữa chính quyền với doanh nghiệp.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời tổng hợp các nội dung báo cáo UBND tỉnh các vướng mắc phát sinh để chỉ đạo xử lý.

Trên đây là báo cáo Kết quả Kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh (PCI) năm 2022, Đoàn kiểm tra 1284 báo cáo UBND tỉnh biết và chỉ đạo.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, TP;
- Liên đoàn TM&CN Việt Nam (VCCI);
- Chi nhánh VCCI Đà Nẵng;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng thuộc sở;
- Lưu: VT, ĐKT, ĐKKD (Th).

TRƯỞNG ĐOÀN

Ngô Xuân Đông

Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư